

Số: 34 /BC-UBND

Quảng Trị, ngày 04 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

**Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh
6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025**

I. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; đồng thời là năm tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030. Đây cũng là năm triển khai sắp xếp lại tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp theo chủ trương tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Xác định 2025 là năm “tăng tốc, bứt phá, về đích”, UBND hai tỉnh trước sắp xếp đã chỉ đạo quyết liệt các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Chương trình hành động, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) và dự toán ngân sách nhà nước. Mục tiêu trọng tâm là đạt tốc độ tăng trưởng GRDP từ 8% trở lên, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, tăng thu ngân sách, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, hỗ trợ du lịch và hoàn thiện điều chỉnh quy hoạch phục vụ thu hút đầu tư. UBND hai tỉnh cũng đã chỉ đạo giải quyết tích cực các vấn đề nổi cộm, các đơn thư khiếu nại tố cáo; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội. Nhờ đó, tình hình KT-XH 6 tháng đầu năm đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Cụ thể:

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 7,48%¹, đứng thứ 23/34 tỉnh, thành cả nước.

- Cơ cấu GRDP (theo giá hiện hành): Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 20,44%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 27,11%; khu vực dịch vụ chiếm 48,89%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 3,56%.

¹ Trong đó: Quảng Bình tăng 8,14% (kịch bản tăng trưởng: 7,74%); Quảng Trị tăng 6,67% (kịch bản tăng trưởng: 7,16%).

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước thực hiện gần 27.220 tỷ đồng², tăng 12,4% so với cùng kỳ.
- Thu ngân sách trên địa bàn đạt 7.170 tỷ đồng, tăng 22,7% so với cùng kỳ³.
- Giải quyết việc làm cho hơn 23.000 lao động⁴.

2. Kết quả chỉ đạo thực hiện trên các lĩnh vực

2.1. Lĩnh vực phát triển kinh tế:

Phát huy những kết quả quan trọng đã đạt được trong năm 2024, quán triệt phương châm điều hành của Chính phủ năm 2025: ***“Kỷ cương, trách nhiệm; chủ động, kịp thời; tinh gọn, hiệu quả; tăng tốc, bứt phá”***, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, Chương trình, Kế hoạch hành động, Quyết định cụ thể hóa và triển khai nghiêm túc các chủ trương, định hướng của Trung ương Đảng, Chính phủ, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và HĐND tỉnh. Nhiều văn bản quan trọng đã được ban hành, trong đó có: Chương trình/Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 và Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ; các kết luận của Tỉnh ủy; nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025⁵; Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025⁶; Chương trình công tác trọng tâm năm 2025 và giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cho các sở, ban, ngành, địa phương.

UBND tỉnh đã chủ động tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các kết luận, trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết để xử lý kịp thời các vấn đề cấp bách, tháo gỡ vướng mắc, thúc đẩy phát triển toàn diện các lĩnh vực. Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành đồng bộ các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh; quyết liệt chỉ đạo rà soát, phát hiện, xử lý dứt điểm các “điểm nghẽn” trong thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chủ động đề xuất các giải pháp tháo gỡ, đặc biệt đối với các lĩnh vực đột phá, công trình, dự án trọng điểm. Tập trung cao

² Trong đó: Quảng Bình đạt 16.200 tỷ đồng, tăng 14,3% so với cùng kỳ; Quảng Trị đạt hơn 11.015 tỷ đồng, tăng 9,78% so với cùng kỳ.

³ Trong đó: Quảng Bình đạt hơn 4.500 tỷ đồng, đạt 69,2% dự toán Trung ương giao và đạt 64,9% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 27,8% so với cùng kỳ; Quảng Trị đạt 2.670 tỷ đồng, đạt 58% dự toán Trung ương giao và 54% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 14% cùng kỳ

⁴ Trong đó: Quảng Bình là 15.300 lao động, đạt 76,5% KH năm; Quảng Trị là 7.827 lượt lao động, đạt 55,9% kế hoạch năm

⁵ Tại Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 và Quyết định số 867/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 15/01/2025 và Kế hoạch số 441/KH-UBND ngày 20/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình.

⁶ Tại Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 07/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình. ✓

cho việc sáp nhập sở, ban, ngành cấp tỉnh và sắp xếp đơn vị hành chính các cấp gắn với mô hình chính quyền hai cấp. Trong đó:

- Quyết liệt triển khai hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển KT-XH, phát triển bứt phá các ngành kinh tế gắn kết hài hòa với phát triển văn hóa, xã hội. Chỉ đạo xây dựng báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và định hướng phát triển giai đoạn 2025-2030; đồng thời triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030.

- Công tác điều hành ngân sách được thực hiện chặt chẽ, chủ động, linh hoạt theo Kết luận số 93-KL/TW ngày 06/9/2024 của Bộ Chính trị. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong thu, chi NSNN, chống thất thu thuế, nhất là từ thương mại điện tử. Chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án phát triển quỹ đất, các dự án khu nhà ở thương mại, khu đô thị trên địa bàn tỉnh, góp phần tăng thu ngân sách. Triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên để dành cho chi đầu tư phát triển và an sinh xã hội, bảo đảm chi có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, manh mún.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các giải pháp điều tiết tỷ giá, lãi suất theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước nhằm đáp ứng nhu cầu vốn, giữ vững ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối, thị trường vàng; tăng cường thực hiện các giải pháp về tín dụng nhằm đáp ứng nhu cầu vốn, phù hợp với khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân tiếp cận vốn tín dụng sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng của tỉnh; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt và đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong hoạt động ngân hàng. Triển khai các giải pháp ổn định thị trường vàng và thị trường ngoại tệ theo chỉ đạo.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và giải quyết căn cơ, có hiệu quả, cụ thể các yếu kém, điểm nghẽn, tập trung hỗ trợ các thành phần kinh tế đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy đầu tư, tiêu dùng, góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH, trong đó: Chú trọng các giải pháp, nhiệm vụ tháo gỡ khó khăn đối với thị trường bất động sản, sản xuất, thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ người dân, người lao động mất việc làm và doanh nghiệp gặp khó khăn; tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Đấu thầu, Luật Đất đai, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở, các Luật, Nghị quyết đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 8 để các quy định mới đi vào thực tiễn nhanh nhất, góp phần giải phóng nguồn lực để thúc đẩy tăng trưởng.

- Chỉ đạo triển khai hiệu quả Kết luận số 72-KL/TW ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị về huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực, ưu tiên ngân sách cho phát triển hạ tầng. Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, sớm khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2025, đặc biệt là các dự án hạ tầng trọng điểm của tỉnh. Các dự án trọng điểm đã có ✓

những chuyển biến tích cực: Dự án Khu bến cảng Mỹ Thủy phần đầu cuối năm 2025 đưa vào hoạt động Bến số 1 và đầu năm 2026 hoạt động Bến số 2; Khu công nghiệp Quảng Trị quyết tâm thu hút đầu tư các dự án thứ cấp vào tháng 7/2025. Các dự án Quốc lộ 15D; các tuyến cao tốc Cam Lộ - Lao Bảo đang đẩy nhanh thủ tục chuẩn bị đầu tư; Cao tốc Vạn Ninh - Cam Lộ đã hoàn thành 100% công tác GPMB. Dự án Thủy điện La Trọng: Tuyến đường dây 110kV đã kéo được 27,618 km, 115 móng cột trụ điện đã thi công xong. Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch 1: Tiến độ tổng thể Dự án đến nay đạt 91,38%. Dự án NMNĐ Quảng Trạch II: EVNPMB2/Tư vấn đang triển khai công tác lập Hồ sơ FS dự án. Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông đoạn qua tỉnh Quảng Bình; Dự án nâng cấp, mở rộng một số cầu, hầm trên Quốc lộ 1 (cầu Gianh, cầu Quán Hàu và hầm Đèo Ngang); Dự án đường và cầu vượt đường sắt Trung tâm thành phố Đồng Hới; Dự án đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3; Dự án Trung tâm Thể dục - Thể thao tỉnh Quảng Bình; Dự án Bệnh viện Đa khoa Bắc Quảng Bình; Dự án cải tạo đường sắt khu vực đèo Khe Nét; Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông - Tây; Dự án Đường tránh phía Đông thành phố Đồng Hà và Đường nối đường Hồ Chí Minh nhánh Đông với đường Hồ Chí Minh nhánh Tây đang được tập trung đẩy nhanh tiến độ,... Hoàn thành việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án LNG Hải Lăng giai đoạn 1. Trong 6 tháng đầu năm đã khởi công các dự án lớn, như: Dự án xây dựng Nhà ga hành khách T2 và mở rộng sân đỗ máy bay - Cảng hàng không Đồng Hới; Dự án Cảng tổng hợp quốc tế Hòn La; Dự án Cảng hàng không Quảng Trị; ...

- Phát huy hiệu quả các ban chỉ đạo, tổ công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên gắn với trách nhiệm giải trình để kịp thời rà soát, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với từng dự án, nhất là các dự án, công trình trọng điểm của đầu tư công và của nhà đầu tư. Nâng cao trách nhiệm, sự phối hợp trong giải quyết các vướng mắc về bồi thường GPMB, tái định cư. Kiểm soát chặt chẽ và công khai, minh bạch trong việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, bảo đảm quyền lợi hợp pháp, hoạt động sản xuất và đời sống của người có đất thu hồi.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các chương trình mục tiêu quốc gia. Kịp thời phân bổ, điều chỉnh nguồn vốn để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới đối với đơn vị hành chính xã hình thành sau sắp xếp. Đến hết tháng 6/2025, Quảng Bình có 97/122 xã đạt NTM, chiếm 79,5% tổng số xã (trong đó có 17 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 06 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu), có 02 đơn vị cấp huyện (TP. Đồng Hới, TX. Ba Đồn) được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; Quảng Trị có 69/95 xã đạt chuẩn NTM, chiếm 72,6% (trong đó có 22 xã đạt chuẩn NTM nâng cao), có 04/7 huyện đạt chuẩn NTM (huyện Cam Lộ, Vĩnh Linh, Triệu Phong, Hải Lăng).

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh, chỉ đạo tập trung rà soát các quy hoạch để phục vụ xúc tiến đầu tư và đảm bảo phù hợp với các quy hoạch cấp quốc gia, Quy hoạch vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung. Tăng cường phối hợp các tỉnh, thành phố trong vùng triển khai Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển vùng Bắc Trung bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. UBND tỉnh đã chỉ đạo khẩn trương tổ chức và phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy trình, thủ tục rút gọn; trình Bộ Xây dựng thẩm định hồ sơ Nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng đến năm 2050; Đồ án Quy hoạch chung xây dựng khu vực ven biển tỉnh Quảng Trị đến năm 2045, Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Đakrông đã cơ bản hoàn thành. Các chương trình phát triển đô thị, kế hoạch phát triển nhà ở được đẩy nhanh tiến độ thẩm định, trình phê duyệt.

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng “Nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”; tiếp tục chuyển mạnh tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, tập trung các sản phẩm chủ lực, có lợi thế cạnh tranh, mở rộng thị trường, xây dựng chuỗi cung ứng - sản xuất - chế biến - tiêu thụ, ứng dụng công nghệ, hình thành hệ sinh thái kinh tế nông nghiệp đồng bộ, bền vững; phát triển nông nghiệp hữu cơ và ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp. Nâng cao năng suất, chất lượng và phát huy giá trị của từng loại rừng; đẩy mạnh trồng rừng gỗ lớn gắn với quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ FSC. Chủ động phòng cháy chữa cháy rừng, ngăn chặn khai thác lâm sản trái phép. Tiếp tục thực hiện chi trả cho các đối tượng hưởng lợi từ nguồn chuyển nhượng kết quả giảm phát thải (ERPA).

- Lĩnh vực thương mại, dịch vụ được tập trung chỉ đạo, triển khai với nhiều giải pháp thiết thực và phù hợp. Các công trình hạ tầng thương mại như các trung tâm thương mại và chợ đầu mối tại các khu vực trung tâm và các khu vực biên giới như cửa khẩu Lao Bảo, đầu tư xây dựng khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị, tăng cường hạ tầng logistics phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu để đáp ứng nhu cầu thương mại biên giới. Hình thành nhiều mô hình liên kết giữa doanh nghiệp với người sản xuất trong đầu tư phát triển sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh bước đầu đã được quan tâm và đang tích cực triển khai thực hiện. Tiếp tục đẩy mạnh công tác xúc tiến quảng bá du lịch, thực hiện liên kết vùng trong phát triển du lịch với nhiều chỉ số ấn tượng và nhiều nét khởi sắc.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện và kế hoạch sử dụng đất năm 2025 cấp huyện. Điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất giai đoạn 2020-2025; xây dựng Bảng giá đất mới theo quy định của Luật đất đai năm 2024. ✓

- Chỉ đạo đưa Quỹ phát triển đất đi vào hoạt động theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định liên quan, thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ của Quỹ được quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP quy định về Quỹ phát triển đất. Phối hợp với các sở, ngành liên quan thu hồi và xử lý nợ vay Quỹ đầu tư địa phương; bám sát địa phương, đơn vị, đôn đốc các chủ đầu tư sớm hoàn thành các dự án đưa vào đấu giá thu tiền sử dụng đất; thường xuyên cập nhật, kịp thời báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành để hoàn thành đạt và vượt dự toán thu tiền sử dụng đất HĐND tỉnh giao trong năm 2025.

2.2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội:

Chỉ đạo tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân; tổ chức các sự kiện văn hóa quan trọng, tạo sức lan tỏa, khơi dậy, phát huy các giá trị tinh thần: Tổ chức thành công Chương trình nghệ thuật Cầu truyền hình trực tiếp với chủ đề Khúc ca khải hoàn nhân kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước vào ngày 27/4/2025 tại Di tích quốc gia đặc biệt Đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải; khánh thành Khu lưu niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn; tổ chức trưng bày triển lãm, trưng bày ảnh với chủ đề “Quảng Bình - 95 năm xây dựng và trưởng thành dưới sự lãnh đạo của Đảng (1930-2025)”. Xây dựng phương án đầu tư dự án Bảo tàng “Ký ức chiến tranh và khát vọng hòa bình”. Tổ chức kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925-21/6/2025).

Thể thao quần chúng được quan tâm, chỉ đạo thực hiện, phát triển sâu rộng trong mọi đối tượng với nhiều hoạt động sôi nổi như: Tổ chức Lễ phát động Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân; Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước năm 2025 và các giải thể thao phong trào khác⁷. Thể thao thành tích cao ngày càng khẳng định được vị thế trên đấu trường quốc gia và quốc tế; các đội tuyển thể thao thành tích cao tỉnh đã tham gia thi đấu các giải, đạt được tổng số 134 huy chương các loại⁸.

Tập trung chỉ đạo phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả và bền vững; chú trọng phối hợp các đơn vị liên quan tăng cường thu hút, kêu gọi các nhà đầu tư có tiềm lực, uy tín triển khai các dự án lớn về du lịch xứng tầm với tiềm năng, thế mạnh du lịch của tỉnh để phát triển bứt phá; đẩy mạnh công tác bảo tồn và phát huy giá trị Di sản thiên nhiên thế giới Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng. Triển khai hiệu quả Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng giai đoạn 2021 – 2030.

⁷ Tổ chức Giải cờ vua - cờ tướng Đại hội TDTT tỉnh Quảng Bình lần thứ X năm 2025; Giải vô địch Pickleball các câu lạc bộ tỉnh Quảng Bình mở rộng năm 2025; Giải vô địch cầu lông các câu lạc bộ tỉnh Quảng Bình mở rộng năm 2025; Giải bơi nhóm tuổi các câu lạc bộ tỉnh Quảng Bình năm 2025. Phối hợp với Báo Tiền Phong đăng cai tổ chức thành công Giải Marathon và cự ly dài Báo Tiền Phong lần thứ 66, năm 2025. Tổ chức thành công Giải vô địch môn Đua thuyền truyền thống - Lễ hội “Thống nhất non sông” tỉnh Quảng Trị mở rộng năm 2025

⁸ Trong đó, các đoàn Quảng Bình tham gia 15 giải, đạt được tổng số 102 huy chương các loại đạt 15 HCV, 26 HCB, 61 HCD. Quảng Trị tham gia 10 giải thể thao thành tích cao quốc gia đạt 32 huy chương: 07 HCV, 07 HCB, 18 HCD..

Chỉ đạo tăng cường kết nối và điều tiết cung - cầu lao động. Thúc đẩy tạo việc làm bền vững, sử dụng lao động hiệu quả thông qua các chương trình, đề án, chính sách tín dụng hỗ trợ tạo việc làm, hỗ trợ người lao động tham gia thị trường lao động. Nâng cao chất lượng hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; ổn định, duy trì các thị trường truyền thống, phát triển, mở rộng thị trường có thu nhập cao, phù hợp với trình độ, kỹ năng của người lao động. Có giải pháp hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, bị mất việc làm, chấm dứt Hợp đồng lao động khi giải thể, sát nhập và cổ phần hoá DN theo chủ trương của nhà nước. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, đầy đủ, kịp thời, các chương trình, đề án, chính sách về ưu đãi người có công với cách mạng, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tránh trục lợi chính sách. Đẩy mạnh chi trả trợ cấp ưu đãi người có công không dùng tiền mặt và chi trả thông qua tổ chức dịch vụ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Đẩy mạnh công tác xây dựng cơ sở dữ liệu về người có công.

Đẩy mạnh Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước”; triển khai nhanh, hiệu quả Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ nhằm thực hiện thành công mục tiêu hoàn thành xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025. Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Bình: đã khởi công 1.587/1.590 căn, đạt 99,8%, đã hoàn thành 1.443/1.587 căn, đạt tỷ lệ 90,9%; trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã khởi công xây mới đối với 4.428/4.460 căn nhà, đạt 84,5%; sửa chữa 1.969/3.203 căn, đạt 61,47%. Chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng và thân nhân liệt sỹ đã khởi công 4.905/4.905 căn, hoàn thành 4.359/4.905 căn, đạt 88,9%.

Tập trung nâng cao năng lực y tế cơ sở, y tế dự phòng; dự báo, giám sát và phát hiện dịch bệnh sớm, khống chế kịp thời, có hiệu quả các dịch bệnh, các sự kiện khẩn cấp về y tế công cộng. Đẩy mạnh các giải pháp để nâng cao chất lượng dịch vụ y tế ở tất cả các cấp chuyên môn; trong đó, chú trọng phát triển các dịch vụ kỹ thuật để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân và đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Tập trung chỉ đạo thực hiện Công điện số 41/CĐ-TTg ngày 17/04/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý vụ việc sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tăng cường huy động các nguồn lực để triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Đẩy mạnh lòng ghép có hiệu

quả các chương trình, đề án, dự án để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục triển khai thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên để yên tâm công tác, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên.

Tổ chức thực hiện tốt công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số & miền núi giai đoạn 2021-2025 và năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh⁹ về phát triển KTXH, giữ gìn bản sắc văn hóa, ANTT vùng đồng bào DTTS&MN; các Kế hoạch, Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

2.3. Lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ thực Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Chỉ đạo đầu tư, hoàn thiện các công trình hạ tầng phục vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển nhân lực, thu hút nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới. Phát động cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Trị” năm 2025 và Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Quảng Bình lần thứ XI (2024-2025); tổ chức Hội nghị “Triển khai nhiệm vụ nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Bình”. Tổ chức Lễ phát động Phong trào “Bình dân học vụ số”. Đẩy mạnh xây dựng, lắp đặt trạm BTS của Viettel nhằm xóa vùng trắng sóng di động, đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ Nhân dân tại các xã khu vực đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường nghiên cứu ứng dụng, nhân rộng, chuyển giao các đề tài, dự án khoa học và công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống. Triển khai 01 đề tài cấp Bộ, 01 dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi, 97 đề tài/dự án cấp tỉnh và 18 đề tài/dự án cấp cơ sở. Tổ chức chuyển giao kết quả đối với 11 đề tài, dự án cho các sở, ban, ngành, địa phương và tổ chức để ứng dụng vào thực tiễn. Tổ chức 10 lớp tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp cho người dân trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh các hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng, đổi mới công nghệ,... thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, thu hút đầu tư. Triển khai mở đợt cao điểm đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh.

⁹ Nghị quyết số 08 NQ/TU ngày 10/6/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình ✓

Chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cải thiện, nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) tỉnh Quảng Trị; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ tính toán bộ chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương (PII) tỉnh Quảng Trị năm 2025.

Hạ tầng số tiếp tục được đầu tư, mở rộng, bảo đảm tính đồng bộ, hiện đại. Hệ thống chính quyền điện tử, đô thị thông minh được đẩy mạnh với việc triển khai Trung tâm điều hành thông minh và các nền tảng dữ liệu lớn phục vụ công tác quản lý, điều hành. UBND tỉnh đã thường xuyên chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận một cửa các cấp làm tốt công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC); cung cấp dịch vụ công (DVC) trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC trên Cổng DVC quốc gia và Cổng DVC của tỉnh; quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Bộ, ngành; bảo đảm an ninh, an toàn cơ sở dữ liệu trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh khi thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

2.4. Lĩnh vực cải cách hành chính, cải cách tư pháp, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tập trung triển khai các Nghị quyết, Kết luận, Kế hoạch của Trung ương về sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; xây dựng Đề án số 815/ĐA-UBND ngày 28/4/2025 sắp xếp tỉnh Quảng Bình và tỉnh Quảng Trị thành tỉnh Quảng Trị trình Chính phủ; tổ chức, sắp xếp các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác cấp tỉnh, cấp xã¹⁰; chú trọng xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp; thực hiện có hiệu quả Quy định số 148-QĐ/TW ngày 23/5/2024 của Bộ Chính trị, Nghị định số 73/2023/NĐ-CP về bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm. Kịp thời giải quyết chế độ, chính sách cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP (số người đã nghỉ, số người đã giải quyết chế độ); về tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Công tác cải cách hành chính (CCHC) tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo, triển khai toàn diện, góp phần cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số CCHC (PAR INDEX), chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI)¹¹.

¹⁰ UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh thông qua 14 nghị quyết thành lập 14 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Quảng Trị; UBND tỉnh ban hành các quyết định quy định cơ cấu tổ chức của 14 sở, 01 tổ chức hành chính; quyết định thành lập 10 chi cục và tương đương; thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Quyết định thành lập, tổ chức lại, chuyển cơ quan quản lý đối với 03 đơn vị và Quyết định thành lập, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh

¹¹ Quảng Bình: Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Quảng Bình đạt 43,80/80 điểm, xếp thứ 28/61 tỉnh, thành phố; Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) đạt 86,95 điểm, xếp thứ 48/63 tỉnh, thành phố (tăng 0,89 điểm và giảm 04 bậc so với năm 2023); Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt 82,46%, xếp thứ 44/63 tỉnh, thành phố (giảm 19 bậc so với năm 2023). Quảng Trị: Kết quả năm 2024: Chỉ số PAR Index đứng thứ 44/63 tỉnh, thành; chỉ số SIPAS đứng thứ 47/63 tỉnh, thành; chỉ số PAPI đứng thứ 14/63 tỉnh, thành.

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế được chú trọng, tập trung thẩm định kịp thời, chất lượng các quy định liên quan đến việc sắp xếp tổ chức bộ máy; phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND ban hành bị tác động bởi việc sắp xếp tổ chức, bộ máy để đảm bảo hoạt động của bộ máy thông suốt, không làm gián đoạn công việc, đặc biệt là các công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

Công tác thanh tra tiếp tục được tăng cường, tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, được dư luận quan tâm. UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong hoạt động thanh tra; đẩy mạnh các cuộc thanh tra đột xuất, gắn với tăng cường giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra. Tổ chức thực hiện hiệu quả các kết luận thanh tra, phấn đấu đạt tỷ lệ thu hồi từ 85% trở lên đối với giá trị kinh tế sai phạm đã phát hiện.

UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo đúng quy định, bảo đảm nền nếp, hiệu quả. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung chỉ đạo xử lý dứt điểm, kịp thời, đúng trình tự, thủ tục pháp luật. Nhiều vụ việc tồn đọng, kéo dài nhiều năm đã được giải quyết dứt điểm, góp phần ổn định an ninh trật tự tại cơ sở và nâng cao niềm tin của nhân dân. Chỉ đạo xử lý kịp thời, đúng pháp luật ngay từ cơ sở đối với các vụ việc mới phát sinh, nhất là các vụ việc liên quan đến công tác nhân sự phục vụ Đại hội Đảng các cấp. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc trực tiếp với người dân để giải quyết hiệu quả các phản ánh, kiến nghị chính đáng.

2.5. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

Triển khai đồng bộ, toàn diện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi để phát triển KT-XH. Tập trung xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, gắn với xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và thế trận biên phòng toàn dân vững chắc. Chủ động chuẩn bị lực lượng, phương tiện, phương án phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu nạn, thường xuyên rà soát, điều chỉnh quyết tâm tác chiến phù hợp tình hình mới; thực hiện nghiêm công tác tuyển quân, bảo đảm đủ chỉ tiêu, đúng quy định.

Lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh đã thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng: Đại hội Đảng các cấp, hoạt động kỷ niệm 50 năm giải phóng miền Nam, 80 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, 80 năm ngày truyền thống Công an nhân dân Việt Nam và 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, 80 năm ngày truyền thống Lực lượng Vũ trang nhân dân tỉnh,...; bảo vệ hoạt động của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh; các ngày lễ, tết.

Thực hiện tốt công tác nắm, dự báo tình hình; bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh tuyến biên giới, an ninh nông thôn, an ninh dân tộc và tôn giáo, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh thông tin và truyền thông. Tập trung đấu tranh trấn áp mạnh các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, ma túy, tín dụng đen, sử dụng công nghệ cao; triển khai quyết liệt Đề án 06 và các biện

pháp quản lý cư trú, ngành nghề kinh doanh có điều kiện, vũ khí - vật liệu nổ. Đồng thời, tăng cường kiểm soát hoạt động xuất nhập cảnh, bảo đảm an ninh trật tự khu vực biên giới, vùng biển, cảng, cửa khẩu, ngăn chặn xuất nhập cảnh trái phép, khai thác IUU và vi phạm pháp luật liên quan đến pháo nổ, an toàn giao thông, cháy nổ.

2.6. Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp, xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo triển khai công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp theo đúng quy định của Trung ương, trong đó triển khai các nhiệm vụ:

- *Về sắp xếp đơn vị hành chính:* Thực hiện Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) năm 2025; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, UBND tỉnh Quảng Bình đã chủ trì, phối hợp với UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Đề án số 815/ĐA-UBND ngày 28/4/2025 về sắp xếp tỉnh Quảng Bình và tỉnh Quảng Trị thành tỉnh Quảng Trị báo cáo Chính phủ trình Quốc hội thông qua. UBND tỉnh cũng đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai các nội dung để sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh; văn bản hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố quy trình, thủ tục, hồ sơ để triển khai việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của 02 tỉnh. Sau khi sắp xếp, tỉnh Quảng Trị (mới) có 78 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 69 xã, 08 phường và 01 đặc khu.

- *Về tổ chức, sắp xếp các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác (cấp tỉnh, cấp xã); các đơn vị sự nghiệp công lập:* UBND tỉnh đã ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh xây dựng Đề án hợp nhất các sở, ban, ngành, đơn vị tỉnh Quảng Bình và các sở, ban, ngành, đơn vị tỉnh Quảng Trị; Trên cơ sở Đề án của các cơ quan, đơn vị, UBND tỉnh đã xây dựng, ban hành 04 Đề án của UBND tỉnh¹². Đối với các Trường Đại học, Cao đẳng, UBND tỉnh đã có tờ trình gửi Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị đổi tên theo phân cấp quản lý. UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh Quảng Trị thông qua 14 nghị quyết thành lập 14 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Quảng Trị; UBND tỉnh ban hành các quyết định quy định cơ cấu tổ chức của 14 sở, 01 tổ chức hành chính; quyết định thành lập 10 chi cục và tương đương;

¹² - Đề án số 1545 /ĐA-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2025 về thành lập Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị trên cơ sở hợp nhất Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Bình và Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Quảng Trị;

- Đề án số 1592 /ĐA-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 về thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Quảng Trị;

- Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 01/7/2025 về phê duyệt Đề án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh (Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 phê duyệt đề án).

- Đề án số 1505/ĐA-UBND ngày 24/6/2025 đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo sáp nhập Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình và Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị thành Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị; ✓

thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; Quyết định thành lập, tổ chức lại, chuyển cơ quan quản lý đối với 03 đơn vị và Quyết định thành lập, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh.

- *Về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền của địa phương:* Trên cơ sở quy định của Luật, Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư của các bộ về phân cấp, phân định thẩm quyền, UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để phân cấp cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện một cách liên tục, thường xuyên một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của mình (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác).

- *Về tình hình sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức; việc thực hiện chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức:* UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định. Sau khi sắp xếp, số lượng cán bộ, công chức hệ thống chính trị cấp tỉnh là 1.535 người; tổng số công chức cấp xã: 3.531 người; viên chức: 22.489 người; người hoạt động không chuyên trách: 2.353 người. Số lượng viên chức điều chuyển sang công chức: 09 người.

Thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP); Chủ tịch UBND tỉnh đã phê duyệt tinh giản biên chế, thực hiện giải quyết chính sách, chế độ cho các đối tượng đảm bảo đúng quy định. Hiện nay, UBND tỉnh đang trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, tổ chức đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp về công tác tại trung tâm hành chính của đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị sau sắp xếp.

- *Về bố trí trụ sở; cơ sở vật chất, phương tiện và trang thiết bị làm việc tại các cơ quan, đơn vị hành chính mới; quản lý, khai thác trụ sở dôi dư sau sắp xếp:* UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát tài sản, tài chính, cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm phục vụ công tác cho các đơn vị, địa phương khi hợp nhất hai tỉnh. Việc trang bị thiết bị làm việc được thực hiện trên cơ sở nguồn kinh phí đã bố trí, các sở, ban, ngành có trách nhiệm rà soát, mua sắm theo đúng quy định. UBND tỉnh đã chỉ đạo cải tạo, sửa chữa một số cơ sở nhà, đất bố trí làm nhà ở công vụ, nhà lưu trú công vụ để tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức yên tâm công tác tại đơn vị hành chính mới.

3. Hạn chế, nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2025, UBND tỉnh nhận thấy vẫn còn những khuyết điểm, hạn chế, đó là: ✓

- Một số lĩnh vực, chỉ tiêu phát triển kinh tế chưa đạt kỳ vọng: Sản lượng vụ Đông Xuân năm nay giảm so với năm trước do điều kiện thời tiết bất thường xảy ra cuối Vụ và sâu bệnh ở một số nơi làm năng suất lúa giảm mạnh. Đầu tháng 6, cơn bão số 1 ảnh hưởng nặng nề đến sản xuất nông nghiệp vụ Hè - Thu. Một số ngành sản xuất công nghiệp giảm mạnh, sản lượng sản xuất giảm so với cùng kỳ; một số ngành khai khoáng quặng mỏ đang gặp khó khăn trong việc gia hạn hợp đồng khai thác; một số doanh nghiệp chế biến, chế tạo khác cũng ghi nhận sản lượng sản xuất sụt giảm do thiếu hụt nguyên liệu đầu vào và tính chất sản xuất theo thời vụ; tốc độ tăng trưởng công nghiệp của tỉnh Quảng Trị không đạt được kịch bản tăng trưởng đề ra.

- Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng vẫn kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ nhiều dự án trọng điểm.

- Quy hoạch các cấp còn chồng chéo, thiếu liên thông, chưa đồng bộ, gây khó khăn trong thu hút đầu tư. Hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển và nhu cầu của nhà đầu tư.

- Chỉ số PCI và năng lực cạnh tranh doanh nghiệp còn thấp. Phần lớn doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có năng lực cạnh tranh hạn chế, số lượng doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động có xu hướng gia tăng, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư - kinh doanh và tốc độ phát triển kinh tế của tỉnh.

- Cơ sở vật chất và thiết bị dạy và học tại một số địa bàn, cấp học chưa đáp ứng được yêu cầu, nhất là đối với thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và học hai buổi một ngày. Đội ngũ giáo viên ở một số địa bàn, cấp học, môn học còn thiếu.

- Việc ứng dụng kết quả của một số đề tài khoa học vào hoạt động sản xuất, kinh doanh chưa đạt hiệu quả cao; năng lực khoa học công nghệ còn hạn chế, chưa đáp ứng kịp thời thực tiễn đổi mới. Hạ tầng internet băng rộng tại một số địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa chưa bảo đảm chất lượng.

- Công tác cải cách hành chính có những chuyển biến tích cực nhưng còn nhiều hạn chế, chưa tạo được đột phá.

Những khuyết điểm, hạn chế nêu trên do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, những nguyên nhân chủ yếu, đó là:

- Bối cảnh tình hình địa chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều yếu tố bất lợi, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân; đồng thời gây tác động tiêu cực đến khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư phục vụ triển khai các dự án trọng điểm theo đúng tiến độ đề ra. Công tác quản lý giá vật liệu xây dựng còn bất cập, chưa theo kịp với diễn biến giá cả thị trường, gây khó khăn cho công tác lập và điều chỉnh tổng mức đầu tư các dự án.

- Khó khăn, vướng mắc trong triển khai các quy định của pháp luật: Luật Đất đai năm 2024 mới có hiệu lực thi hành, các quy định, hướng dẫn về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn cũng được ban hành mới với nhiều,

nội dung thay đổi ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện GPMB của các dự án. Một số hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương về Chương trình MTQG còn thiếu cụ thể, chồng chéo.

- Trong thực thi công vụ, một số sở, ban ngành, địa phương chưa thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ được giao, chưa tập trung hoàn thành đúng mục tiêu, tiến độ theo quy định tại các Thông báo kết luận, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; đôi lúc còn tình trạng né tránh, dùn dầy, không thực hiện theo đúng chức trách, thẩm quyền. Sự phối hợp giữa các cơ quan, địa phương trong giải quyết một số nhiệm vụ còn thiếu chặt chẽ, thiếu đồng bộ và chưa thống nhất làm ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện chung.

II. THỰC HIỆN QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA UBND TỈNH

UBND tỉnh đã thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành theo đúng nguyên tắc và Quy chế làm việc của UBND tỉnh, phát huy vai trò lãnh đạo tập thể gắn với trách nhiệm cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Mọi hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và các thành viên UBND tỉnh đều bám sát các chủ trương, nghị quyết của Trung ương Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đồng thời thực hiện nghiêm sự chỉ đạo, định hướng của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Đảng ủy UBND tỉnh.

Các phiên họp thường kỳ, phiên họp chuyên đề, hội nghị giao ban định kỳ giữa Thường trực UBND tỉnh với các sở, ban, ngành, địa phương được tổ chức khoa học, hiệu quả, đảm bảo thảo luận dân chủ, chủ động, quyết liệt tháo gỡ các khó khăn, xử lý các “điểm nghẽn” trong thực tiễn và quyết định kịp thời các nội dung lớn về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Các cuộc họp và hội nghị tập trung chủ yếu vào các nội dung về: triển khai Kế hoạch thực hiện Kết luận của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Thông báo số 101-TB/VPTW ngày 28/11/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tháo gỡ khó khăn cho sản xuất - kinh doanh; đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công và tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, đặc biệt là các dự án giao thông quan trọng; sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia; Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; tổ chức các ngày lễ, sự kiện lớn năm 2025; phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06; cải cách hành chính; xử lý các vấn đề bức xúc, tồn đọng và các vấn đề mới phát sinh...

Công tác thông tin, tổng hợp báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ. Công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương và thực hiện công vụ tại các sở, ngành, địa phương tiếp tục được tăng cường

Trong điều hành, UBND tỉnh luôn bám sát các chương trình công tác trọng tâm, kịp thời điều chỉnh, bổ sung nội dung phù hợp với tình hình thực tế, nhất là

trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy và xây dựng mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Các nhiệm vụ được giao rõ người, rõ việc, gắn với trách nhiệm giải trình và thời hạn hoàn thành. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được tăng cường, bảo đảm tính liên tục và hiệu quả trong quản lý điều hành.

III. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO

Thực hiện Quyết định số 42/2014/QĐ-TTg ngày 27/7/2014 và Quyết định số 23/2018/QĐ-TTg ngày 15/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh luôn chủ động, nghiêm túc, báo cáo kịp thời trong việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trên Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu liên thông.

Đối với các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh tích cực chỉ đạo các ngành triển khai kịp thời, có hiệu quả và báo cáo kết quả đúng thời gian quy định. Tại các cuộc họp với các sở, ban, ngành, lãnh đạo UBND tỉnh thường xuyên đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; công khai danh sách các nhiệm vụ quá hạn của các sở, ban, ngành, địa phương tại phiên họp thường kỳ hàng tháng nhằm phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh. UBND tỉnh đã triển khai áp dụng Hệ thống theo dõi nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trên toàn tỉnh, do đó nhiệm vụ được kiểm tra chặt chẽ, phản hồi kịp thời trong quá trình thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

Đối với các nhiệm vụ được giao qua đường văn bản mật, UBND tỉnh chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh triển khai thực hiện và theo dõi, tổng hợp nhiệm vụ được giao đúng quy định về công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/6/2025, tổng số nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao UBND tỉnh: 167 nhiệm vụ.

- Số nhiệm vụ đã thực hiện: 158 nhiệm vụ; Trong đó, đúng hạn: 158 nhiệm vụ; quá hạn: 0 nhiệm vụ.

- Số nhiệm vụ đang thực hiện: 09 nhiệm vụ; Trong đó, trong hạn: 09 nhiệm vụ; quá hạn: 0 nhiệm vụ.

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tồn tại những khó khăn, vướng mắc cụ thể:

- Hiện nay số lượng báo cáo định kỳ và báo cáo liên quan bộ ngành rất nhiều; nội dung các báo cáo có sự trùng lặp, một số nội dung được báo cáo nhiều lần, trong các khoảng thời gian liên kề nhau.

- Một số nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao thời gian ngắn nên nhiều khi không đảm bảo được chất lượng cũng như thời hạn được giao.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH 06 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Khẩn trương ổn định tổ chức và vận hành hiệu quả bộ máy hai cấp để triển khai nhiệm vụ, không để gián đoạn, bỏ sót nhiệm vụ, địa bàn, lĩnh vực; không để ảnh hưởng đến các hoạt động bình thường của xã hội, của người dân, tổ chức và doanh nghiệp. Triển khai các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền bảo đảm đồng bộ, liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện thông suốt các công việc theo thẩm quyền 2 cấp. Kịp thời hướng dẫn, xử lý các vấn đề phát sinh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình sắp xếp các ĐVHC. Tiếp tục hoàn thiện văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh sau hợp nhất.

2. Tiếp tục thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; tập trung cao trong chỉ đạo thực hiện Kết luận số 123-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 25/NQ-CP của Chính phủ và các kế hoạch của UBND tỉnh về nhiệm vụ giải pháp phát triển KT-XH, trong đó trọng tâm là thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đạt 8% trở lên và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, đồng bộ từ cấp tỉnh đến cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành, góp phần hoàn thành toàn diện nhiệm vụ năm 2025.

3. Chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ công tác quy hoạch, quản lý đô thị và phát triển hạ tầng công nghiệp nhằm mở rộng không gian phát triển mới; trọng tâm là hoàn thiện Quy hoạch tỉnh Quảng Trị sau hợp nhất; rà soát, tích hợp các loại quy hoạch, chương trình, kế hoạch quan trọng để đảm bảo đồng bộ, tạo thuận lợi đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm và kêu gọi đầu tư. Đẩy mạnh phát triển đô thị ứng phó biến đổi khí hậu, đô thị thông minh, tăng trưởng xanh; lập Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng đến năm 2050. Tăng cường hỗ trợ, tạo điều kiện cho nhà đầu tư triển khai hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp ở nông thôn. Đồng thời, tổ chức thực hiện Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh BĐS; điều chỉnh chương trình phát triển nhà ở, thúc đẩy thị trường BĐS lành mạnh, hoàn thành chỉ tiêu ở xã hội năm 2025.

4. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh: Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch; Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Bắc Nam phía Đông đoạn qua tỉnh; Dự án nâng cấp, mở rộng một số cầu, hầm trên Quốc lộ 1 (cầu Gianh, cầu Quán Hàu và hầm Đèo Ngang); Dự án đường và cầu vượt đường sắt Trung tâm thành phố Đồng Hới; Dự án đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3; Dự án Trung tâm Thể dục - Thể thao tỉnh Quảng Bình; Dự án cải tạo đường sắt khu vực đèo Khe Nét; Đường nối đường Hồ Chí Minh nhánh Đông đến đường Hồ Chí Minh nhánh Tây, Đường tránh phía Đông thành phố Đồng Hà (đoạn từ Km741+170/QL1 (Dốc Miếu) đến Km10+187/QL9 về cảng Cửa Việt và đoạn từ nút giao đường Nguyễn Hoàng đến Nam cầu sông Hiếu), Cảng hàng không,

Quảng Trị, băng tải vận chuyển than đá từ Lào về Việt Nam, khu bến cảng Mỹ Thủy, khu công nghiệp Quảng Trị, dự án LNG Hải Lăng giai đoạn 1, dự án Quốc lộ 15D đoạn từ Cảng Mỹ Thủy đến cao tốc Cam Lộ - La Sơn,...

5. Theo dõi sát tiến độ thu ngân sách, chủ động triển khai các giải pháp quyết liệt để hoàn thành và vượt dự toán ở mức cao nhất. Đảm bảo đầy đủ các khoản chi lương, an sinh xã hội, phòng chống thiên tai, dịch bệnh. Tăng cường quản lý thuế, giám sát việc sử dụng hóa đơn điện tử, xử lý nghiêm vi phạm. Thực hiện hiệu quả chính sách tiền tệ; chỉ đạo ngân hàng tiết giảm chi phí, chuyển đổi số, giảm lãi suất cho vay, ưu tiên tín dụng cho sản xuất, nông nghiệp, nhà ở xã hội, công nghệ số và các lĩnh vực động lực tăng trưởng của tỉnh.

6. Triển khai xây dựng kế hoạch hành động thực hiện Thông báo kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm; xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2026 đảm bảo tiến độ, chất lượng, đúng quy định của pháp luật với các chỉ tiêu phấn đấu cao, phù hợp thực tiễn theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

7. Tập trung triển khai hiệu quả Chương trình kích cầu du lịch năm 2025, đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá hình ảnh du lịch và kịp thời đón đầu các thị trường khách theo chính sách miễn thị thực của Việt Nam. Nghiên cứu phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch mới để thu hút khách trong mùa thấp điểm, tăng khả năng chi tiêu và kéo dài thời gian lưu trú. Chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động du lịch dịp cuối năm 2025 và chào đón năm mới 2026. Đẩy mạnh thu hút khách quốc tế, đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao chất lượng dịch vụ lưu trú, ăn uống, tham quan để thúc đẩy tăng trưởng ngành dịch vụ. Chú trọng bảo vệ môi trường, tài nguyên du lịch, giữ gìn an ninh, trật tự và lan tỏa Chương trình “Mỗi người dân là một đại sứ du lịch”. Tiếp tục triển khai Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí VQG Phong Nha - Kẻ Bàng giai đoạn 2021–2030 và hoàn thiện hồ sơ Khu dự trữ sinh quyển thế giới Phong Nha - Kẻ Bàng trình UNESCO.

8. Tập trung khắc phục thiệt hại do bão số 1, đẩy nhanh tiến độ gieo trồng và phòng trừ sâu bệnh vụ Hè Thu; chuẩn bị tốt sản xuất vụ Thu Đông, Đông và Đông Xuân 2025-2026. Chỉ đạo điều tiết nước phục vụ sản xuất, ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, tăng cường kiểm soát dịch bệnh; khuyến khích chăn nuôi an toàn sinh học. Tăng cường giám sát thời tiết, khai thác và nuôi trồng thủy sản hiệu quả; hoàn thiện hạ tầng vùng nuôi thủy sản, triển khai nhanh các dự án thủy sản công nghệ cao. Tiếp tục chỉ đạo chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định theo Luật Thủy sản năm 2017 nhằm tháo gỡ thẻ vàng của Ủy ban Châu Âu (EC). Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, bảo vệ rừng và phòng chống xâm hại rừng. Thực hiện hiệu quả chương trình OCOP, phấn đấu có thêm sản phẩm đạt chuẩn 5 sao. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều còn 3,46% (giảm 1% so với năm 2024). ✓

9. Tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư có hiệu quả; tập trung thu hút các dự án đầu tư tư nhân có quy mô lớn, công nghệ cao, thân thiện với môi trường, các dự án du lịch nghỉ dưỡng cao cấp, năng lượng tái tạo, đầu tư hạ tầng đô thị, hạ tầng khu công nghiệp. Theo dõi, hỗ trợ việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư tại do Công ty cổ phần Tập đoàn Mặt trời (SunGroup), T&T, DIC, Tân Hoàng Minh và một số Tập đoàn lớn khác đề xuất; kịp thời nắm bắt, tham mưu chỉ đạo xử lý khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư; rà soát các dự án chưa thuê đất chậm tiến độ trong phạm vi các khu vực đang kêu gọi xúc tiến đầu tư để thực hiện thu hồi dự án theo quy định. Thực hiện đồng bộ, nhiều giải pháp để tiếp tục cải thiện kết quả các Chỉ số PAPI, Chỉ số PCI, Chỉ số PAR Index và Chỉ số SIPAS của tỉnh.

10. Tập trung triển khai thực hiện “Bộ tứ trụ cột” của Bộ Chính trị: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 24/1/2025 về “Hội nhập quốc tế trong tình hình mới”; Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân.

11. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới. Chú trọng công tác giảm nghèo bền vững gắn với đào tạo nghề, giải quyết việc làm. Chăm lo và thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có công, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ; công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, người già neo đơn, người tàn tật, các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Thực hiện hiệu quả công tác bảo trợ xã hội, trẻ em và bình đẳng giới; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị cho ngành giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học. Trong đó, tập trung chỉ đạo xây dựng Kế hoạch, đề án đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới trên địa bàn tỉnh theo Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương xây dựng trường học cho các xã biên giới. Tiếp tục thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nhất là giải ngân các nguồn vốn thực hiện Chương trình đảm bảo kế hoạch đề ra.

12. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, chống các loại tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội, tội phạm lợi dụng không gian mạng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tội phạm công nghệ cao. Tăng cường các biện pháp đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả tình trạng vận chuyển, tàng trữ, mua bán và sử dụng trái phép các chất ma túy. Quản lý chặt chẽ hoạt động vận tải; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; kiểm chế tai nạn giao thông trên địa bàn. Tiếp tục quán triệt sâu sắc và thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước; đẩy

mạnh công tác thông tin đối ngoại, mở rộng hợp tác quốc tế, góp phần nâng cao hình ảnh của tỉnh trong khu vực.

Trên đây là Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2025 của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy;
- VP ĐBQH&HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, TC;
- Lưu: VT, TH. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Nam